

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M'ĐRẮK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST  
ngày 26 - 7 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

**Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Dương.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Trần Thế B1** sinh ngày 01 tháng 5 năm 1997 tại huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc. Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Giới tính: Nam. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/01/2021 bị Công an huyện M'Đrắk xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (Ngày 19/01/2021 đã nộp xong tiền phạt). Con ông Trần Thế L2 và bà Nguyễn Thị T1. Vợ: Trần Thị Hồng N và có 01 con sinh năm 2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

**2. Đoàn Văn L** sinh ngày 06 tháng 11 năm 1996 tại huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc. Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Thợ mộc. Giới tính: Nam. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Đoàn Minh V và bà Nguyễn Thị N2. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

**3. Phan Văn L1** sinh ngày 01 tháng 8 năm 1992 tại huyện N, tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Giới tính: Nam. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Phan Văn T2 và bà Trần Thị P. Vợ Nguyễn Thị H và có 02 con (con lớn

sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

**4. Phạm Thế T** sinh ngày 24 tháng 2 năm 1993 tại huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc. Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: thợ cơ khí. Giới tính: Nam. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Phạm Thế T3 và bà Cao Thị H1. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

**5. Nguyễn Văn B2** sinh ngày 24 tháng 4 năm 1994 tại huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Thôn 02, xã CuKroá, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc. Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Giới tính: Nam. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Văn P2 và bà Đào Thị H2. Vợ: Phan Thị Mỹ T4 và có 01 con sinh năm 2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

Các bị cáo hiện đang tại ngoại, các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người tham gia tố tụng khác:**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng ông Nguyễn Văn C sinh năm 1972 bà Nguyễn Thị H3 sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn 02, xã CuKroá, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Ông C và bà H3 vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/5/2022, vợ chồng ông Nguyễn Văn C bà Nguyễn Thị H3 chuẩn bị tổ chức đám cưới cho con tại nhà ở thôn 2, xã CuKroá. Đoàn Văn L, Phạm Thế T, Trần Thế B1 và Phan Văn L1 đến chơi. Sau khi buổi văn nghệ đêm kết thúc, những người này xuống bếp ăn cháo và nảy sinh ý định đánh bài ăn tiền. L lên phòng khách nhà ông C lấy 01 bộ bài tây 52 lá, cùng với Trần Thế B1, T và L1 ngồi trên phản gỗ dưới nhà bếp nhà ông C để chơi xì lát được thua bằng tiền. Theo thỏa thuận, ai bốc được điểm cao nhất thì cầm cái trước 03 ván, sau đó luân phiên nhau cầm cái theo chiều ngược kim đồng hồ, số tiền đặt cược mỗi ván tối thiểu là 10.000 đồng, tối đa là 200.000 đồng.

Khi cả nhóm chơi đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn B2 mang đôi giày đến trả cho T, thấy T, L1, L và Trần Thế B1 đang chơi bài ăn tiền, Nguyễn Văn B2 cũng vào ngồi chơi cùng. Đến 23 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang chơi xì lát thì bị Công an huyện M'Đrăk phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên phản gỗ số tiền 5.150.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá. Khi bị phát hiện,

Trần Thế B1 và L1 đã bỏ chạy ra cửa sau. Quá trình làm việc, L1 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 550.000 đồng mà L1 đã cầm theo khi bỏ chạy.

Quá trình điều tra xác định được Trần Thế B1 sử dụng số tiền 1.500.000đồng, Đoàn Văn L sử dụng 1.400.000 đồng, Phạm Thế T sử dụng 1.000.000đồng, Phan Văn L1 sử dụng 1.000.000đồng và Nguyễn Văn B2 sử dụng 800.000đồng để chơi xì lát.

\* Vật chứng tạm giữ: 5.150.000đồng trên chiếu bạc; 550.000đồng L1 tự nguyện giao nộp; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ của gia đình ông Nguyễn Văn C.

\* Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 12/QĐ-VKS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố các bị cáo Trần Thế B1, Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

\* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tóm tắt quyết định truy tố đã nêu ở trên.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Tòa án:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Thế B1, Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS: xử phạt bị cáo Trần Thế B1 từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ, để sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS: Phạt các bị cáo Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2, mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng;

- Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS):

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H3 01 chiếc ghế nhựa.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 5.700.000đồng (trong đó, 5.150.000đồng thu trên chiếu bạc; 550.000đồng bị cáo Phan Văn L1 tự nguyện giao nộp);

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

\* Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Các bị cáo và đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vì mục đích tư lợi, đêm ngày 22/5/2022, tại nhà bếp của vợ chồng ông C bà H3, các bị cáo Trần Thế B1, Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2 chơi xì lát được thua bằng tiền. Vào khoảng 23 giờ cùng ngày, các bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 5.150.000đồng tại chiếu bạc và 550.000đồng bị cáo L1 tự nguyện giao nộp, đã sử dụng vào việc đánh xì lát cùng các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố các bị cáo theo thủ tục rút gọn về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có cơ sở.

Tại khoản 1 Điều 321 BLHS quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đánh bạc trái phép, xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về trật tự công cộng, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, nên cần phải xử lý theo pháp luật mới có tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo tự phát phạm tội. HĐXX cần xem xét tính chất, mức độ cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự, nhân thân của mỗi bị cáo để lượng hình cho tương xứng với hành vi và hậu quả của từng bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Trần Thế B1 và bị cáo L là người dùng số tiền lớn hơn so với các bị cáo khác để đánh bạc. Nhưng bị cáo B1 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã được xóa án tích. Nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Thế B1 nghiêm khắc hơn bị cáo L và các bị cáo khác. Các bị cáo L1, T và Nguyễn Văn B2 dùng số tiền tương đương nhau để đánh bạc, nên cần áp dụng hình phạt tương đương nhau là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo. HĐXX áp dụng Điều 36 BLHS để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trần Thế B1, cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế B1 khai có mức thu nhập bình quân là 6.000.000đồng/tháng, nên khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ nhà nước, cụ thể mỗi tháng là 300.000đồng; HĐXX cần áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS để áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo Trần Thế B1.

Đối với các bị cáo L, L1, T và Nguyễn Văn B2 có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, phạm tội ít nghiêm trọng xâm phạm đến trật tự công cộng, nên HĐXX cần áp dụng Điều 35 BLHS để phạt tiền đối với các bị cáo, cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

[3] Đối với vợ chồng ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H3 là chủ nhà, khi các bị cáo đánh bạc tại bếp nhà mình, ông C và bà H3 không biết, nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 5.150.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 550.000đồng bị cáo L1 tự nguyện nộp cho cơ quan Điều tra Công an huyện M'Đrăk, đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 bộ bài tây là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc ghế nhựa là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng ông Nguyễn Văn C bà Nguyễn Thị H3, nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[5] Về án phí: các bị cáo bị kết án, các bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Trần Thế B1, Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2 phạm tội “Đánh bạc”.

**1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 BLHS:**

- Về hình phạt chính: Phạt bị cáo Trần Thế B1 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 3 ngày bị cáo bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã CưKróa được giao giám sát, giáo dục bị cáo Trần Thế B1 nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo Trần Thế B1 trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước, cụ thể mỗi tháng là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Giao bị cáo Trần Thế B1 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Đ giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Trần Thế B1 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

**2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS:**

- + Phạt bị cáo Đoàn Văn L 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- + Phạt bị cáo Phan Văn L1 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);
- + Phạt bị cáo Phạm Thế T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);
- + Phạt bị cáo Nguyễn Văn B2: 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);

**3. Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS:**

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 5.700.000đồng (trong đó: 5.150.000đồng thu trên chiếu bạc; 550.000đồng bị cáo Phan Văn L1 tự nguyện giao nộp) theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0002489 ngày 18/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M’Đrăk.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H3 01 chiếc ghế nhựa.

Đặc điểm, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M’Đrăk ngày 15/7/2022.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội. Các bị cáo Trần Thế B1, Đoàn Văn L, Phan Văn L1, Phạm Thế T và Nguyễn Văn B2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí HSST.

### **5. Báo quyền kháng cáo**

Báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Công an huyện M'Đrắk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrắk;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã Cư Króa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thế Dương**